

TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG VIỆC XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

TRẦN VĨNH TƯỜNG^{1*}, LÊ ĐÌNH SƠN²,
NGUYỄN HOÀNG QUẾ³, HỒ VĂN LIÊN⁴

Tóm tắt

Khởi nghiệp đã và đang trở thành một làn sóng mới thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam trong những năm gần đây. Phong trào quốc gia khởi nghiệp cũng đã thúc đẩy các cơ sở giáo dục đại học tham gia như một trong những nhân tố then chốt đóng vai trò quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp. Để có những bước đi vững chắc và học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia đi trước, nhiều đề tài cũng như công trình nghiên cứu đã được triển khai, nhằm nâng cao hiểu biết về cách thức hoạt động cũng như xây dựng một vườn ươm khởi nghiệp sáng tạo, để hỗ trợ thiết thực cho sự phát triển của các loại hình doanh nghiệp. Các Trường đại học cũng đang xây dựng cho mình một mô hình hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, nhằm kết nối với hệ sinh thái khởi nghiệp của Tỉnh thành một hệ sinh thái theo không gian với quy mô rộng lớn

Từ khóa: Hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; Vườn ươm doanh nghiệp; Vai trò Trường đại học; Chương trình hành động.

Entrepreneurship has become a new wave driving the sustainable development of the Vietnamese economy in recent years. The national entrepreneurship movement has also encouraged universities to participate as a key factor in the entrepreneurial ecosystem. To take solid steps and learn from the experiences of other countries, many research topics and projects have been implemented to enhance understanding of how entrepreneurship works and to build a creative startup incubator to support the development of various types of businesses. Universities are also building their own entrepreneurial ecosystem and fostering innovation to connect with the local entrepreneurial ecosystem on a large scale.

Keywords: Entrepreneurial ecosystem and innovation; Business incubator; Role of universities; Action plans.

1. Hệ sinh thái khởi nghiệp¹

Theo Cẩm nang Nghiên cứu hệ sinh thái ươm tạo khởi nghiệp (Research Handbook on Start-Up Incubation Ecosystems), ươm

tạo khởi nghiệp tạo thành hệ sinh thái khởi nghiệp (Novotny *et al.*, 2020). Tương tự như hệ sinh thái tự nhiên, hệ sinh thái khởi nghiệp bao gồm mạng lưới phức tạp và đa dạng của các tổ chức, cá nhân và các thành phần môi trường khác nhau tương tác để tác động đến hoạt động khởi nghiệp và hoạt động kinh tế trong một bối cảnh, khu vực hoặc địa phương

^{1,2} Trường Đại học Cửu Long

^{3,4} Trường Đại học Cửu Long

* Người chịu trách nhiệm chính về bài viết:
Trần Vĩnh Tường (Email: tvtuong@gmail.com)

cụ thể. Một đặc điểm cơ bản của hệ sinh thái, doanh nghiệp hoặc tổ chức phải sử dụng một số tài nguyên từ các tổ chức khác để tồn tại. Các công ty mới sáng tạo, thường được gọi là công ty khởi nghiệp, là thành phần trong một hệ sinh thái sẽ giúp hỗ trợ hoặc cản trở họ tiếp cận các nguồn tài nguyên và do đó ảnh hưởng đến sự phát triển và tác động của họ (Spigel & Harrison, 2018; Spilling, 2017).

Cụ thể hơn, Snapshots ITP (2018) đã chỉ ra rằng: Hệ sinh thái khởi nghiệp (startup ecosystem) là tập hợp các doanh nghiệp khởi nghiệp (đóng vai trò trung tâm, dẫn dắt và lãnh đạo hệ sinh thái khởi nghiệp) và các bên liên quan khác (đóng vai trò hỗ trợ), bao gồm các tổ chức hỗ trợ, các tổ chức tài trợ vốn, các doanh nghiệp lớn, các Trường đại học/Viện nghiên cứu, các nhà cung cấp dịch vụ,... có mối quan hệ hữu cơ, cùng tồn tại và phát triển bền vững. Nhà nước có vai trò hỗ trợ tạo dựng môi trường pháp lý cho hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển. Sức mạnh của hệ sinh thái khởi nghiệp tùy thuộc vào sự “gắn kết” chặt chẽ của các thành phần bên trong hệ sinh thái

Theo Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Hệ sinh thái khởi nghiệp được định nghĩa: “Là một tập hợp các tác nhân kinh doanh tiềm năng và hiện tại liên kết với nhau, các tổ chức kinh doanh như các công ty, các nhà đầu tư mạo hiểm, các nhà đầu tư thiên thần, các ngân hàng, các Trường đại học, các cơ quan thuộc khu vực nhà nước, các thực thể tài chính) và các quá trình kinh doanh như tỷ lệ thành lập doanh nghiệp, số các công ty tăng trưởng cao, số các doanh nhân khởi nghiệp liên tục (serial entrepreneur), mức độ tâm lý bán tháo (sellout mentality) trong công ty và mức độ tham vọng kinh doanh, tất cả hợp nhất chính thức và không chính thức để kết nối, dàn xếp và chi phối các hoạt động trong môi trường doanh nghiệp địa phương”.

Hệ sinh thái khởi nghiệp mang đặc trưng

“giàu thông tin”. Trong môi trường như vậy, các cá nhân có thể truy cập và tiếp cận các thông tin về nhu cầu của người mua mới, về các công nghệ mới, về các khả năng vận hành hoặc giao dịch, về tính khả dụng của máy móc, về các dịch vụ marketing,...

Sự sẵn có nguồn lực tài chính là một đặc điểm quan trọng khác của hệ sinh thái khởi nghiệp. Điều đặc biệt quan trọng là số lượng cần thiết các nhà đầu tư khởi sự và vốn môi để cung cấp tài chính và sự hỗ trợ khác. Các nhà đầu tư thiên thần, các nhà khởi nghiệp hiện thời và các nhà quản lý cấp cao đều đóng một vai trò quan trọng.

Hệ sinh thái khởi nghiệp có vai trò cung cấp các cơ hội mới cho các cá nhân, tổ chức nằm trong hệ thống. Hệ sinh thái khởi nghiệp không chỉ giúp tăng trưởng trong cơ hội việc làm, mà còn thúc đẩy quá trình hình thành các ngành công nghiệp mới. Điều này sẽ lại làm đa dạng hóa cơ hội việc làm và giúp các cá nhân có kinh nghiệm và tài năng tìm được việc làm.

Theo nguồn từ World Economic Forum (2013), trong mô hình các yếu tố cấu thành hệ sinh thái khởi nghiệp, Trường đại học đóng vai trò vô cùng quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp bởi ngoài yếu tố vai trò xúc tác, Trường đại học còn tác động trực tiếp tới 3 yếu tố cấu thành hệ sinh thái khởi nghiệp là: Nguồn nhân lực, hệ thống hỗ trợ và cố vấn, hoạt động giáo dục và đào tạo.

2. Vườn ươm doanh nghiệp

Vườn ươm doanh nghiệp là mô hình hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc trợ giúp những người muốn thành lập doanh nghiệp, bằng cách cung cấp những dịch vụ - như: dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp; tiếp cận tài chính, vốn; huấn luyện, đào tạo; và các cơ hội kết nối - giúp giảm bớt các chi phí tổ chức kinh doanh mà một doanh nghiệp non trẻ sẽ rất khó khăn để tự trang trải (Gonzalez, M., Lucea R., 2001).

Vườn ươm khởi nghiệp là tạo ra một môi trường nuôi dưỡng các doanh nghiệp khởi sự trong một thời gian nhất định, để các đối tượng này vượt qua những khó khăn ban đầu, có thể tồn tại và phát triển như những doanh nghiệp độc lập (Chandra, A. & Fealey, T, 2009). “Business Incubation in the United States, China and Brazil:). Vườn ươm doanh nghiệp được sử dụng như là những công cụ phát triển kinh tế của tất cả các nước (Mubarak Al-Mubarak & Busler, 2010). Một trong những hình thức hỗ trợ hữu hiệu cho các doanh nghiệp khởi sự kinh doanh là thành lập các vườn ươm doanh nghiệp. Vườn ươm doanh nghiệp sẽ là cái nôi cho phép các doanh nghiệp học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, là nơi cung cấp thông tin, tư vấn mọi vấn đề liên quan giúp cho các doanh nghiệp khởi sự tránh sự bỡ ngỡ trong bước đầu khởi nghiệp

Vườn ươm khởi nghiệp tồn tại các loại hình bao gồm: Vườn ươm trong các khu công nghệ cao, vườn ươm Trong trường đại học và vườn ươm trong doanh nghiệp. Chức năng cơ bản của một vườn ươm khởi tạo doanh nghiệp thường gồm hai vấn đề chính là: (1) quản lý về sở hữu trí tuệ - chuyển giao công nghệ, ươm tạo; (2) huấn luyện tăng tốc khởi nghiệp (Aerts, Matthyssens, & Vandenbempt, 2007).

Các nhân tố quyết định đến sự thành công của việc ươm tạo doanh nghiệp gồm các

nhân tố như: (1) năng lực của bản thân đơn vị kinh doanh; (2) khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính và vốn; (3) các hỗ trợ tài chính của những nhà đầu tư thiên thần; (4) năng lực của đội ngũ quản lý vườn ươm trong việc định hình môi trường ươm tạo và thiết lập mối quan hệ cho các doanh nghiệp tham gia vườn ươm

Hệ thống tiêu chí đánh giá định lượng cho cơ sở ươm tạo doanh nghiệp bao gồm các yếu tố đầu vào như: (1) diện tích theo thiết kế và sử dụng; (2) mức độ hài lòng với cơ sở hạ tầng kỹ thuật của vườn ươm, (3) nhân lực, vốn đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng, (4) chi phí duy trì hoạt động thường xuyên của cơ sở ươm tạo, (5) nguồn tài chính chi thường xuyên cho hoạt động của cơ sở ươm tạo, (6) thời gian cần thiết để đưa vào vận hành kể từ thời điểm dự án cơ sở ươm tạo được cấp quyết định thi hành

Xây dựng vườn ươm khởi nghiệp là một quá trình lâu dài và chịu sự tác động của nhiều yếu tố như chiến lược phát triển kinh tế, sự nhận thức của những người tham gia vào khởi nghiệp, mối quan hệ, sự hợp tác, cơ sở hạ tầng, trình độ đội ngũ lao động cũng như giáo dục - đào tạo của khu vực, tạo công ăn việc làm, thu hút vốn đầu tư, nguồn lực và những chính sách hỗ trợ từ Chính phủ.

3. Vai trò trường đại học trong việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp.



Trường đại học là một thành phần quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo quốc gia. Trường đại học thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học, thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng và quan hệ chặt chẽ với các doanh nghiệp để thương mại hóa các sản phẩm nghiên cứu, các ý tưởng sáng tạo của giảng viên và sinh viên trong vườn ươm khởi nghiệp. Các trường đại học là nguồn sản xuất tri thức và công nghệ cho lĩnh vực sản xuất và kinh doanh, cung cấp ý tưởng dồi dào và hỗ trợ đào tạo về công nghệ cho doanh nghiệp, tuyển chọn và đào tạo nhân tài cung cấp cho xã hội một đội ngũ nhân lực có trình độ kỹ thuật, lành nghề và tài năng.

Theo mô hình trên thể hiện vai trò quan trọng của trường đại học trong việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp như:

- + Cung cấp điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng thông tin truyền thông, phòng thí nghiệm, phòng nghiên cứu cho giảng viên, sinh viên và doanh nghiệp và dự án khởi nghiệp.

- + Đào tạo và phát triển nhân tài bao gồm các doanh nhân khởi nghiệp, các nhà quản lý, các nhà chuyên môn giỏi. Bên trong trường học có vườn ươm ý tưởng sáng tạo và môi trường trải nghiệm thực tiễn giúp sinh viên tích lũy kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm. Xây dựng các mô hình để triển khai thử nghiệm dự án khởi nghiệp.

- + Thông qua các ý tưởng đổi mới sáng tạo và dự án khởi nghiệp, cung cấp cho doanh nghiệp các giải pháp công nghệ nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quy trình sản xuất kinh doanh, kích thích ứng dụng giải pháp công nghệ mới để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả làm việc.

4. Đề xuất giải pháp tăng cường vai trò Trường đại học trong việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

Chương trình hành động của các Trường đại học định hướng theo Quyết định số 844/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia đến năm 2025”; Quyết định số 1665/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

Ngoài ra dựa vào kết quả khảo sát thực địa một nhóm sinh viên đang theo học các ngành đào tạo. Nội dung khảo sát là các yếu tố quan trọng để bắt đầu dự án khởi nghiệp thì kết quả thấy rằng có 45% về kinh phí; 24% về đào tạo và cố vấn, 17% về ý tưởng khởi nghiệp, còn lại là các yếu tố như thời gian, địa điểm...

Trên cơ sở trên, đề xuất giải pháp xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp như sau:

a. Hoàn thiện công tác tổ chức và xây dựng cơ chế chính sách

Trường đại học sẽ thành lập câu lạc bộ khởi nghiệp tại Trường nhằm tăng cường thực hiện chức năng hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Cần có lộ trình hình thành các yếu tố cấu thành của hệ sinh thái khởi nghiệp tại Trường, xây dựng cơ chế hoạt động của hệ sinh thái khởi nghiệp, các cơ chế, chính sách hỗ trợ học sinh viên khởi nghiệp; cơ chế, chính sách hỗ trợ giảng viên, người làm công tác hướng nghiệp hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; xây dựng quy trình thẩm định, xét duyệt, triển khai và cơ chế đầu tư, theo dõi, quản lý, giám sát các dự án, mô hình kinh doanh được hình thành từ ý tưởng của sinh viên.

b. Mở rộng công tác truyền thông về khởi nghiệp

Hằng năm tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp sinh viên trong toàn Trường khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực cho hoạt động khởi nghiệp của sinh viên; Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, các cuộc giao lưu để giới thiệu các ý tưởng,

dự án khởi nghiệp của sinh viên với các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài địa phương; Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh viên sử dụng, khai thác nguồn thông tin, học liệu từ cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia và của tỉnh Vĩnh Long; Xây dựng các video clip về ý tưởng, dự án và mô hình khởi nghiệp của sinh viên và giảng viên.

c. Tăng cường đào tạo khởi nghiệp

Theo khảo sát thực địa của nhóm gồm 100 sinh viên về các yếu tố quan trọng để bắt đầu dự án khởi nghiệp thì 24% cho rằng đào tạo và cố vấn về khởi nghiệp là yếu tố quan trọng nhất.

Nhà trường có lộ trình thiết kế môn quản trị khởi nghiệp vào chương trình đào tạo của tất cả các ngành đào tạo.

Nhà Trường xây dựng chương trình đào tạo tương thích với các giai đoạn khởi nghiệp của sinh viên cụ thể giai đoạn tìm ý tưởng khởi nghiệp; Thành lập doanh nghiệp và phát triển doanh nghiệp.

Nhà trường xây dựng chương trình biên soạn và ban hành bộ tài liệu cung cấp kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho sinh viên, tài liệu đào tạo cán bộ tư vấn hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, tài liệu đào tạo giáo viên hướng nghiệp.

Nhà trường lựa chọn và xây dựng đội ngũ giảng viên làm công tác cố vấn và tư vấn, hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong Nhà Trường. Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đối với đội ngũ cán bộ này; khuyến khích các cá nhân có kiến thức, kinh nghiệm về khởi nghiệp tình nguyện tham gia công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên tại Trường.

d. Tạo môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp

Nhà trường thúc đẩy hoạt động nghiên

cứu khoa học nhằm phát triển ý tưởng khởi nghiệp cho sinh viên, đặc biệt ngoài các cuộc thi do các hiệp hội tổ chức, Nhà trường sẽ tổ chức cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp” dành cho sinh viên của Trường.

Nhà trường chú trọng tài trợ nguồn kinh phí khi sinh viên nghiên cứu khoa học nhằm nuôi dưỡng các ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên.

Nhà trường có kế hoạch dành riêng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm và không gian chung cho sinh hoạt các câu lạc bộ. Tạo vườn ươm cho ý tưởng sáng tạo và đổi mới. Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của các nhà trường để hình thành môi trường dịch vụ cung cấp, hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên, tạo không gian chung cho sinh viên của các trường trên cùng địa bàn, khu vực; hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động khởi nghiệp, các câu lạc bộ khởi nghiệp.

e. Tiếp tục mở rộng mô hình doanh nghiệp trong trường đại học và tăng cường hoạt động hỗ trợ liên kết và hợp tác về hoạt động khởi nghiệp.

Mục tiêu của hợp tác thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, mở rộng tìm kiếm những ý tưởng kinh doanh mới, ý tưởng kinh doanh sáng tạo của các cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức trong phạm vi trường học và trên địa bàn tỉnh, từ đó có những giải pháp hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh.

Đề xuất, xây dựng cơ chế chính sách và tham gia tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp trong Trường có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới, tập trung vào các ngành, lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh trong phát triển kinh tế xã hội của địa phương và khu vực.

f. Xây dựng vườn ươm doanh nghiệp

Thứ nhất, Địa điểm **xây dựng vườn ươm** nên đặt tại các Trường Đại học, nhằm mục đích thúc đẩy phát triển công nghệ, tận dụng các nguồn lực tại chỗ, chú trọng phát triển các ngành công nghệ cao, tận dụng công nghệ mới được nghiên cứu, triển khai và thương mại hóa các sản phẩm mới được nghiên cứu nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Thứ hai, Cần tăng cường hỗ trợ liên quan đến tài chính cho các vườn ươm khởi nghiệp trong một thời gian nhất định, vì chức năng cơ bản của một vườn ươm khởi tạo doanh nghiệp thường gồm hai vấn đề chính là: i) quản lý về sở hữu trí tuệ - chuyển giao công nghệ, ươm tạo; ii) huấn luyện tăng tốc khởi nghiệp, hỗ trợ kêu gọi vốn đầu tư, xin kinh phí tài trợ, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp một cách toàn diện.

Thứ ba, Cơ chế sử dụng nguồn kinh phí thực hiện các chương trình. Vườn ươm hoạt động trên cơ sở hạch toán thu - chi với sự hỗ trợ ban đầu của Nhà nước hoặc các tổ chức tài trợ, vậy nên cần có chính sách cho phép vườn ươm đạt được sự độc lập về tài chính với thời hạn nhất định sau khi thành lập.

Thứ tư, Công tác triển khai xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng, tìm kiếm đối tác, các đơn vị tham gia và vận hành vườn ươm cần có sự đồng bộ, tránh tình trạng kéo dài, khiến vườn ươm chậm được đưa vào hoạt động và làm giảm hiệu quả của các dự án tài trợ.

Thứ năm, Mở rộng mạng lưới chuyên gia, bao gồm các chuyên gia là các nhà khoa học của các Trường Đại học và các nhà khoa học khác công tác ở các Sở, Ban, Ngành của Tỉnh cùng với các hoạt động dịch vụ chuyên nghiệp nhằm phục vụ công tác ươm tạo.

Thứ sáu, Xây dựng và ban hành các chính

sách ưu đãi, cũng như chú trọng công tác đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý và vận hành vườn ươm.

Hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp là một quá trình xây dựng từ ban đầu trải qua nhiều giai đoạn phát triển mới có sự thay đổi về chất đảm bảo cho thành quả của khởi nghiệp phát triển. Cũng giống như chính bản thân hoạt động khởi nghiệp cũng phải trải qua nhiều giai đoạn phát triển như: Giai đoạn nhận thức, giai đoạn khám phá, giai đoạn trải nghiệm, giai đoạn khởi nghiệp, giai đoạn phát triển và giai đoạn thành công. Với vai trò quan trọng của mình trong hệ sinh thái khởi nghiệp, Trường đại học xây dựng vườn ươm, không gian nghiên cứu và hỗ trợ nhiều mặt về cơ chế quản lý cũng như tài trợ vật chất. Có như vậy mới hình thành môi trường của Đại học khởi nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

GIA, C.N.Q. Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo .

Giao, H.N.K. (2021) ‘Thuyết “con nhím” trong khởi nghiệp kinh doanh thời đại cách mạng công nghiệp 4.0’. OSF Preprints. doi:10.31219/osf.io/rzn5j.

Le, Q. (no date) *Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp trong lòng đại học - ITP-GROUP-Khu Công Nghệ Phần Mềm - Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh*. Available at: <https://itp.vn/vi/tin-tuc/khoi-nghiep/1496-xay-dung-he-sinh-thai-khoi-nghiep-trong-long-dai-hoc.html> (Accessed: 31 March 2022).

Liên, T.T.H. (no date) ‘Công viên khoa học như là trung tâm của hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo: Góc nhìn hệ thống và những hàm ý cho Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghi I. (no date) ‘Cục thông tin và khoa học công nghệ quốc gia, p. 32.

Novotny, A. *et al.* (2020) ‘Introduction: Helping birds to fly: Introducing start-up incubation ecosystems’, *Research Handbook on Start-Up Incubation Ecosystems* [Preprint]. Available at: <https://www.elgaronline.com/view/edcoll/9781788973526/9781788973526.00006.xml> (Accessed: 31 March 2022).

Phạm, T.K. and Nguyễn, T.H.G. (2021) ‘Thực trạng năng lực khởi nghiệp sáng tạo và nhận thức về giáo dục khởi nghiệp sáng tạo cho sinh viên Trường \Đại học Nông lâm-\Đại học Huế’, *Tạp chí Giáo dục*, pp. 44–48.

Thương, T.N.T.H. Một số giải pháp nhằm triển khai học phần khởi nghiệp và đổi mới

sáng tạo đối với sinh viên Trường Đại học Nha Trang, Kỷ yếu hội thảo phát triển và thực hiện chương trình giáo dục đại cương, p41

Tiến, T.N.H. and Hoàng, N.B. Đầu tư khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo ở Việt Nam.

Vai trò của trường đại học trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (no date) *KisStartup*. Available at: <https://kisstartup.com/vi/vai-tro-cua-truong-dai-hoc-trong-he-sinh-thai-khoi-nghiep-sang-tao> (Accessed: 31 March 2022).

Yến, H.T.H. (2017) ‘Kinh doanh trí tuệ và vai trò của các trường Đại học trong việc thúc đẩy cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam hội nhập toàn cầu’, *VNU Journal of Social Sciences and Humanities*, 3(1b), pp. 95–107.